

GIỮ VỮNG VÀ PHÁT HUY BẢN CHẤT TRUYỀN THỐNG “BỘ ĐỘI CỤ HỒ” TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

Thượng tướng PHAN TRUNG KIÊN

Ủy viên Trung ương Đảng

Thứ trưởng Bộ Quốc phòng

“Bộ đội Cụ Hồ” là danh hiệu cao quý mà nhân dân ta dành tặng cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam. Tên gọi ấy thể hiện tình cảm yêu mến đặc biệt và niềm tin sâu sắc của nhân dân đối với quân đội ta – một quân đội từ nhân dân mà ra, do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp tổ chức, lãnh đạo giáo dục và rèn luyện, mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc.

Trong suốt 65 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, trải qua nhiều thử thách, hy sinh, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn làm tròn chức năng là công cụ bạo lực sắc bén, lực lượng chính trị trung thành tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân – lực lượng nòng cốt trong đấu tranh cách mạng đã cùng toàn Đảng, toàn dân đánh thắng mọi kẻ thù, giành độc lập tự do, văn minh bình đẳng cho dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xứng đáng với danh hiệu cao quý “Bộ đội Cụ Hồ” - quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Ngay từ ngày đầu thành lập, *Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân* đã thông qua 10 lời thề danh dự, long trọng xin thề: “hy sinh tất cả vì Tổ quốc Việt Nam, chiến đấu đến giọt máu cuối cùng để chống xâm lược và bọn việt gian phản quốc, để giải phóng cho toàn dân Việt Nam, làm cho nước Việt Nam trở thành một nước độc lập, dân chủ, tự do ngang hàng với các nước dân chủ trên thế giới...”. Đó là bản chất trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân của quân đội ta. Để giữ vững và phát huy bản chất đó,

những năm kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ gian khổ, trong quân đội ta đã xuất hiện nhiều tấm gương trung hiếu tiêu biểu cho tinh thần chiến đấu xả thân vì nước vì dân, lập nên những chiến công oanh liệt. Chúng ta khâm phục, tự hào khi các chiến sĩ cảm tử quân của Trung đoàn Thủ đô ôm bom ba càng lao vào xe tăng giặc “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, mở đầu những ngày toàn quốc kháng chiến; rồi Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai, Bế Văn Đàn lấy thân mình làm giá súng, Tô Vĩnh Diện hy sinh để cứu pháo góp

phần lập nên chiến thắng Điện Biên chân động địa cầu. Những tấm gương dũng cảm vô song đó của các anh hùng liệt sĩ là biểu hiện sinh động chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng và bản chất, truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy cao độ bản chất, truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, quân đội ta đã dấy lên phong trào thi đua giết giặc lập công sôi nổi khắp các chiến trường. Ở miền Nam, phong trào tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt diễn ra ở khắp nơi, làm thất bại các chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, “chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hoá chiến tranh” của đế quốc Mỹ. Ở miền Bắc, để chống trả cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, quân dân ta đã dấy lên phong trào thi đua bắn máy bay Mỹ trên khắp các trận địa. Với tinh thần “*Nhằm thẳng quân thù mà bắn*”, quân dân ta đã bắn rơi hơn 4000 máy bay, trong đó có những loại máy bay hiện đại nhất của không lực Hoa Kỳ như F111A “cánh cụp, cánh xoè”, pháo đài bay B52. Truyền thống cao đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” được phát huy đến đỉnh cao trong trận “Điện Biên Phủ trên không”, đập tan sức mạnh không lực Hoa Kỳ trên bầu trời Thủ đô Hà Nội những ngày cuối tháng 12 năm 1972 buộc chúng phải ngồi vào bàn đàm phán ký Hiệp định Paris rút hết quân Mỹ và dẫn tới cuộc Tổng tiến công nổi dậy Xuân 1975 toàn thắng, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Đất nước thống nhất, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, quân đội ta đã

vượt lên mọi khó khăn gian khổ, hy sinh, kiên quyết chiến đấu bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, đồng thời làm tròn nhiệm vụ quốc tế cao cả đối với nhân dân Lào và Campuchia anh em.

Bước vào thời kỳ đổi mới, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân đội ta vẫn kiên trì mục tiêu, con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn. Bản chất, truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” đã một lần nữa toả sáng trong cuộc đấu tranh chống các âm mưu “diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ”, “phi chính trị hoá quân đội”... của các thế lực thù địch. Cùng với toàn dân và các lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội ta đã xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, góp phần giữ vững ổn định chính trị phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong giai đoạn hiện nay, để giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” cần tập trung lãnh đạo thực hiện tốt một số nội dung chính sau đây:

Một là, nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, đạo đức cách mạng; giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội.

Trung với Đảng, trung với nước là phẩm chất cao quý nhất của “Bộ đội Cụ Hồ”. Để xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam theo nguyên lý xây dựng quân đội kiểu mới, mang bản chất giai cấp công nhân, có tính nhân dân và tính dân

tộc sâu sắc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương và Quân uỷ Trung ương, quân đội ta luôn coi trọng xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; tăng cường giáo dục bản chất cách mạng (bản chất giai cấp công nhân); kịp thời đấu tranh có hiệu quả chống mọi quan điểm “tâm thường hoá”, là hành vi phá hoại quân đội về tư tưởng, chính trị của các thế lực thù địch. Trong thời kỳ mới, việc nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, đạo đức cách mạng, giáo dục bản chất, truyền thống tốt đẹp của quân đội nhân dân vẫn là biện pháp căn bản để phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”.

Trước hết phải tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, giáo dục chính trị gắn với giáo dục truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; gắn chặt lý luận với thực tiễn, truyền thụ kiến thức kinh nghiệm, nâng cao nhận thức chính trị với hướng dẫn hành động cách mạng; tập trung giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; chủ nghĩa yêu nước xã hội chủ nghĩa, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; chỉ rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, giáo dục tinh thần cảnh giác cách mạng... Giáo dục mọi cán bộ, chiến sĩ nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới gắn chặt với huấn luyện bộ đội và tình hình thực tiễn của đơn vị.

Hiện nay, các thế lực thù địch vẫn tiếp tục chiến lược tấn công chúng ta, nhưng phương thức đã thay đổi, tuy không từ bỏ âm mưu

xâm lược võ trang với qui mô và hình thức thích hợp, nhưng chúng đang ráo riết thực hiện chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ, tăng cường sử dụng những biện pháp phi võ trang nhưng vô cùng tinh vi, thâm độc để tấn công ta về chính trị, tư tưởng, tổ chức, kinh tế, văn hoá... nhằm xoá bỏ chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo của Đảng, xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trong từng tổ chức, trong mỗi con người, ở mọi lúc mọi nơi khi có điều kiện do ta sơ hở mất cảnh giác, hòng “*giành chiến thắng không cần chiến tranh*”. Sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta đang đứng trước những vận hội mới và những thử thách to lớn. Đại hội toàn quốc các khoá: VIII, IX, X của Đảng đã tổng kết thực tiễn cách mạng nước ta, chỉ rõ các nguy cơ đe dọa chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, độc lập, tự do của Tổ quốc và chế độ xã hội chủ nghĩa. Những nguy cơ đó vẫn tồn tại song song, làm điều kiện cho nhau và vận động hết sức phức tạp.

Trong bối cảnh trên, phải đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền làm cho toàn quân, trước hết là cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với quân đội. Phải vận dụng, cụ thể hoá nguyên tắc này vào trong các nghị quyết lãnh đạo của tổ chức đảng các cấp, sát thực tiễn tình hình và chức năng nhiệm vụ từng đơn vị; quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, phân công cá nhân phụ trách; coi trọng giữ gìn đoàn kết trong Đảng; tập trung nâng cao chất

lượng xây dựng đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

Cùng với tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội, phải thường xuyên coi trọng giáo dục đạo đức cách mạng. Mô hình nhân cách của cán bộ, chiến sĩ ta hiện nay và trong tương lai vẫn là những phẩm chất cao quý của “Bộ đội Cụ Hồ”, của người đảng viên cộng sản ưu tú, của người quân nhân cách mạng trung thành với Đảng, với nhân dân, với chế độ xã hội chủ nghĩa có lý tưởng chiến đấu cao đẹp vì độc lập tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Lễ đương nhiên, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” cũng phải phát triển, bổ sung những nội dung mới đáp ứng đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng hiện nay.

Hai là, tăng cường đoàn kết gắn bó giữa cán bộ, chiến sĩ, giữa cấp trên và cấp dưới, giải quyết tốt mối quan hệ đoàn kết quân dân

Quân đội ta là quân đội cách mạng, cán bộ chiến sĩ là con em của nhân dân, cùng chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội và hạnh phúc của nhân dân nên cán bộ, chiến sĩ phải đoàn kết nhất trí, trên dưới một lòng, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau hoà đồng cuộc sống, chớ để phân hoá cách biệt. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy: “Từ đại đoàn trường cho đến tiểu đội trường phải đồng cam cộng khổ với anh em chiến sĩ, chăm nom săn sóc giúp đỡ nhau... Làm được như vậy là đã thắng giặc một phần, trước khi đánh giặc”². Để đoàn kết tốt phải thực sự phát huy dân chủ, quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” của Đảng phù hợp với tính chất, đặc điểm

tổ chức và hoạt động của quân đội. Phát huy dân chủ luôn gắn chặt với giữ nghiêm kỷ luật. Phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, cán bộ chiến sĩ quân đội ta cần nghiêm túc tu dưỡng, rèn luyện để nâng cao hơn nữa tính kỷ luật tự giác, nghiêm minh. Trong những năm tới, cần tập trung làm chuyển biến tình hình kỷ luật ở các đơn vị, chấp hành nghiêm các chế độ qui định, kiên quyết khắc phục những biểu hiện mất cảnh giác, cơ hội, thực dụng, địa phương chủ nghĩa, bè phái cục bộ, tha hoá về tư tưởng, đạo đức và lối sống; chấm dứt các vụ việc nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến uy tín và khả năng thực hiện các nhiệm vụ của quân đội.

Là quân đội của dân, do dân và vì dân, do đó quan hệ giữa quân đội với nhân dân là quan hệ máu thịt, là nền tảng của việc xây dựng quân đội nhân dân vững mạnh về chính trị. Chủ tịch Hồ Chí Minh - người đặt nền móng và sáng lập ra quân đội ta rất coi trọng việc giáo dục cán bộ, chiến sĩ đoàn kết với nhân dân. Người thường xuyên căn dặn cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang: “Dân như nước, mình như cá, lực lượng bao nhiêu là ở dân hết”³; “đề kháng chiến thắng lợi thì điều kiện đầu tiên là đoàn kết chặt chẽ, quân dân nhất trí”⁴ và “cần làm cho chặt chẽ thêm sự đoàn kết giữa bộ đội với bộ đội, bộ đội với dân quân, giữa quân đội với nhân dân”⁵. Người cho rằng: “Sự đoàn kết nhất trí giữa Đảng, Chính phủ, quân đội và nhân dân ta trở thành một lực lượng vô cùng to lớn. Nó giúp ta vượt qua mọi khó khăn gian khổ. Nó rèn luyện cho chiến sĩ, cán bộ và đồng bào ta thành những anh hùng”⁶. Người kết luận: “Nếu toàn

Đảng, toàn quân, toàn dân đoàn kết chặt chẽ, cán bộ, chiến sĩ đoàn kết chặt chẽ thì chúng ta nhất định vượt qua được khó khăn, sửa chữa được sai lầm, giành được thắng lợi”⁷.

Với chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất, quân đội ta đến với nhân dân, vừa vận động nhân dân thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh, vừa góp phần giúp đỡ nhân dân xoá đói, giảm nghèo, xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh. 65 năm qua, nhờ biết dựa vào dân, đoàn kết gắn bó với nhân dân, quân đội ta đã vượt qua những khó khăn thách thức vô cùng to lớn để chiến thắng những kẻ thù hung bạo, có vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự hiện đại, giàu tiền lâm của.

Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, quan hệ quân dân được mở rộng trên nhiều lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội thì càng phải xây dựng mối quan hệ đoàn kết quân dân chặt chẽ, làm tốt nhiệm vụ đội quân chiến đấu, đội quân công tác và lao động sản xuất. Thực hiện chủ trương của Đảng: “Quan tâm phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng - an ninh ở các vùng núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, chú trọng các vùng Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam”⁸, các lực lượng vũ trang nhân dân trên các địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo phát huy vai trò nòng cốt của mình trong đấu tranh phòng chống âm mưu “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; kịp thời phát hiện, xử lý có kết quả các tình huống phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động giải quyết các phương

án, bảo đảm quốc phòng - an ninh cho các địa bàn trọng yếu như Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam Bộ, triển khai có kết quả các khu kinh tế quốc phòng tại các vùng trọng điểm của đất nước, góp phần làm thất bại âm mưu ly gián chia rẽ đoàn kết quân dân, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch.

Thực hiện tốt công tác dân vận, những năm qua, bộ đội đã tích cực tham gia phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội ở khu vực biên giới hải đảo, góp phần đặc lực vào việc nâng cao dân trí, cải thiện dân sinh. Đặc biệt trong phòng chống thiên tai bão lụt, các đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch cứu hộ, cứu nạn, dũng cảm cứu tính mạng và tài sản của nhân dân. Chỉ tính riêng năm 2009, Bộ Quốc phòng đã huy động hàng vạn cán bộ, chiến sĩ, hàng trăm tàu thuyền, máy bay trực thăng, hàng ngàn xe các loại tham gia cứu nạn, vận chuyển hàng hoá, thuốc chữa bệnh, quyên góp hàng tỷ đồng giúp nhân dân vùng bị thiên tai. Những chiến công của bộ đội giúp dân xoá đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khoẻ, phòng chống thiên tai, đã thắt chặt thêm quan hệ quân dân cả nước.

Ba là, phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” xây dựng quân đội nhân dân cách mạng, chính qui, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc

Đại hội X Đảng Cộng sản Việt Nam xác định nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là: “... bảo vệ vững chắc Tổ quốc, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ an ninh chính

trị, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng văn hoá và an ninh xã hội; duy trì trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội; giữ vững ổn định chính trị của đất nước, ngăn ngừa, đẩy lùi và làm thất bại mọi âm mưu, hành động chống phá, thù địch, không để bị động, bất ngờ”⁹.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ nói trên trong giai đoạn hiện nay, quân đội ta cần phải tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, đẩy mạnh xây dựng quân đội nhân dân cách mạng, chính qui, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hiện đại hoá đất nước.

Xây dựng quân đội thực sự cách mạng là xây dựng quân đội về chính trị theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Yêu cầu đó đòi hỏi chúng ta phải tập trung giáo dục sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong điều kiện mới. Xây dựng quân đội nhân dân cách mạng thực chất là xây dựng và phát huy bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc, là không ngừng nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa theo đường lối đổi mới của Đảng.

Khâu then chốt nhất trong nhiệm vụ xây dựng quân đội có bản lĩnh chính trị vững vàng là phải không ngừng tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội. Vì thế, để thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng quân đội cách mạng, các cấp uỷ Đảng, cơ quan chính trị các cấp phải tăng cường giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, triển khai tốt các đợt học tập chính trị, các

ng nghị quyết chỉ thị của Đảng, đặc biệt là cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân, góp phần đắc lực nâng cao chất lượng các lực lượng võ trang, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Quân đội chính qui là “quân đội được xây dựng theo những tiêu chuẩn thống nhất được pháp luật nhà nước qui định về: tổ chức, biên chế, trang bị; hệ thống chỉ huy; điều lệnh; chế độ huấn luyện, giáo dục; các chế độ công tác và sinh hoạt trên cơ sở xây dựng vững chắc tính tổ chức, tính kỷ luật, tính tập trung và tính khoa học... nhằm đáp ứng yêu cầu của chiến tranh chính quy”¹⁰. Xây dựng quân đội nhân dân chính qui tạo nên sự thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động trong tập thể quân nhân đạt đến yêu cầu “triệu người như một”. Đó là sự thống nhất về bản chất cách mạng, mục tiêu chiến đấu, về nguyên tắc xây dựng quân đội nhân dân, cơ cấu tổ chức lực lượng, các quân binh chủng, thống nhất về lý luận, tư tưởng, nghệ thuật quân sự, về phương pháp công tác.... Xây dựng và nâng cao trình độ chính qui của quân đội nhân dân không phải chỉ mang nội dung quân sự đơn thuần mà còn là cuộc vận động chính trị lớn, làm cho quân đội vững mạnh đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới, xây dựng kỷ cương xã hội, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Muốn xây dựng quân đội chính qui, trước hết phải xây dựng được hệ thống điều lệnh, điều lệ toàn diện, hoàn chỉnh, phù hợp nhằm thống

nhất mọi hoạt động cơ bản của toàn quân. Đây là cơ sở pháp lý để cán bộ các cấp tổ chức huấn luyện, chỉ huy và duy trì các chế độ sinh hoạt, học tập, công tác, chiến đấu của bộ đội. Yêu cầu xây dựng quân đội chính qui có nhiều nội dung, trong đó về tổ chức biên chế cần hợp lý, gọn, nhẹ, bảo đảm tính cơ động, hiệu quả trong mọi điều kiện hoàn cảnh...

Yêu cầu xây dựng quân đội tinh nhuệ phải thể hiện rõ trong khả năng hoàn thành các nhiệm vụ trên mặt trận đấu tranh võ trang cũng như trên mặt trận chính trị – tư tưởng. Trước hết, đó phải là đội quân cách mạng, chính qui, có kỷ luật chặt chẽ và nghệ thuật quân sự tiên tiến trên cơ sở kế thừa và phát triển nghệ thuật quân sự truyền thống của dân tộc và tinh hoa quân sự thế giới, sử dụng có hiệu quả các trang bị hiện có. Tích cực nghiên cứu sử dụng vũ khí trang bị phù hợp với nghệ thuật quân sự Việt Nam, chiến trường Việt Nam, con người Việt Nam nhằm đạt hiệu quả cao.

Trước sự bùng nổ của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ, một thế hệ vũ khí, trang bị mới đã ra đời “vũ khí công nghệ cao”. Vì vậy để đối phó với các cuộc chiến tranh xâm lược, tăng cường niềm tin và phát huy tinh thần chiến đấu của bộ đội, chúng ta phải hiện đại hoá quân đội. Do điều kiện nền kinh tế của ta còn chưa phát triển, nên điểm mấu chốt để giải quyết vấn đề hiện đại hoá quân đội là phải biết khai thác tiềm năng và thế mạnh của đất nước, con người Việt Nam, biết kế thừa và phát huy truyền thống quân sự dân tộc trên cơ sở đề cao tinh thần khắc phục khó khăn, tự lực, tự cường, sáng tạo của quần chúng nhân dân, đồng thời biết tranh thủ sự

giúp đỡ quốc tế và vận dụng sáng tạo thành tựu khoa học của nhân loại. Trong bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực và trong nước vẫn luôn tiềm ẩn những yếu tố mất ổn định, khó lường thì nhiệm vụ xây dựng quân đội ta hiện đại, tăng cường khả năng bảo vệ Tổ quốc là một yêu cầu bức thiết.

Sáu mươi lăm năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân đội ta luôn tỏ rõ là một quân đội cách mạng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân. Phát huy bản chất truyền thống vẻ vang đó trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần đẩy mạnh hơn nữa công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, làm cho bộ đội hiểu sâu sắc bản chất, truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực xây dựng rèn luyện quân đội theo hướng chính qui, tinh nhuệ, hiện đại, thiết thực góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ hiện đại hoá đất nước.

1. Võ Nguyên Giáp: *Những chặng đường lịch sử*, CTQG, H, 1994, tr. 134 - 135

2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1995, T.6, tr. 561

3. *Sđd*, ST, H, 1984, T.4, tr. 60

4, 5. *Sđd*, ST, H, 1985, T.5, tr. 150, 150

6, 7. *Sđd*, ST, H, 1987, T.7, tr. 297-298, 543

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr. 94

9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H 2006, tr. 108 - 109

10. *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, QĐND, H, 2005, tr. 830.